

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 117 /SNN&PTNT-ĐĐ
V/v thỏa thuận, cấp phép các hoạt động liên quan đến đê điều để thực hiện xây dựng các hạng mục công trình thuộc dự án: Nhà máy nước Quý Lộc tại xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày 29/11/2006;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư số 46/2011/BNNPTNT ngày 27/6/2011 Quy định về trình tự thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đê điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị tại Công văn số 02/SHK-2020 ngày 03/01/2020 của Công ty cổ phần Shakito - Vũ về việc đề nghị thỏa thuận, cấp phép thi công trạm bơm nước thô, lắp đặt đường ống qua đê sông Mã và đường ống cấp nước cho khu dân cư đoạn K1 thuộc địa phận xã Quý Lộc, huyện Yên Định (*kèm theo hồ sơ*).

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Phòng, chống thiên tai đề nghị thỏa thuận các hoạt động liên quan đến đê điều để thực hiện xây dựng các hạng mục công trình thuộc dự án: Nhà máy nước Quý Lộc tại xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chính như sau:

1. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Shakito - Vũ.

2. Nội dung, quy mô đầu tư xây dựng:

a) Trạm bơm nước thô:

- Vị trí xây dựng: Trên bãi sông tương ứng K1+00 đê hữu sông Mã, xã Quý Lộc, huyện Yên Định; cách chân đê 30m.

- Trạm bơm nước thô có kích thước mặt bằng (3,0x3,0) m; bể hút cao 12,133 m (phần đặt ngầm 6,985 m và phần nổi trên mặt bãi 5,148 m) bằng bê tông cốt thép (BTCT) M250 đặt trên nền cọc tre; nhà trạm đặt trên bể hút, cao 3,63 m bằng gạch xây trong khung đầm BTCT.

b) Đường ống dẫn nước thô:

- Đường ống thu nước tự sông vào trạm bơm nước thô: Chiều dài 40 m bằng các ống thép tròn DN250-ST nối tiếp, đặt trên gối đỡ bằng đá xây VXM M100.

- Đường ống dẫn nước thô từ trạm bơm nước thô về hồ lăng: Bằng ống HPDE D200, chiều sâu chôn ống 1m. Riêng đoạn đường ống dẫn nước thô cắt qua đê hữu sông Mã tại K1+00 được chôn sâu 0,75m, quanh ống đắp đất sét luyện đầm nén chặt. Dọc theo ống lắp dây cáp điện ngầm cấp điện cho trạm bơm.

c) Hồ thu:

Hồ thu có kích thước mặt bằng ($2,5 \times 2,5$) m, sâu 3,0m, cách mép bờ sông 21,5 m, được gia cố bằng đá hộc xây VXM M100; kênh dẫn nước sông vào hồ thu có tiết diện hình thang ($2,5 \times 3,0$) m, hệ số mái $m = 1,5$, được gia cố bằng đá hộc xây VXM M100.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

3. Thời gian xây dựng công trình: Xong trước ngày 30/4/2020.

4. Một số yêu cầu đối với chủ đầu tư:

- Tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho đê điêu, công trình trong quá trình thi công và khai thác sử dụng; sửa chữa, khắc phục những sự cố, hư hỏng đê điêu do việc thi công và sử dụng công trình gây ra; chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về đê điêu trong quá trình xây dựng, sử dụng hoặc khi tu bổ đê.

- Bổ sung, đắp đất đầm trị chặt $K = 0,95$ và trồng cỏ chống xói lở mái đê tại những vị trí đường ống đi qua.

- Riêng đoạn ống HPDE D200 dẫn nước thô qua đê: Yêu cầu bổ sung thêm ống thép D300 có độ bền cao, đảm bảo không để xảy ra sự cố nứt vỡ, rò rỉ đường ống gây mất an toàn cho đê điêu để bảo vệ đoạn ống HPDE D200; có giải pháp bịt kín khoảng hở giữa ống thép D300 và ống HPDE D200 luôn phía trong, đảm bảo không để lũ đi theo tuyến ống về hạ lưu; bổ sung van khóa đường ống dẫn nước phía sông.

- Tổ chức thi công phù hợp, hướng dẫn đảm bảo an toàn cho các phương tiện giao thông trên đê. Có giải pháp an toàn về điện trong quá trình vận hành, khai thác, nhất là trong mùa lũ.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến sạt lở bờ sông khu vực lắp đặt đường ống thu nước, có giải pháp xử lý kịp thời nếu xảy ra sự cố trong quá trình khai thác, sử dụng.

- Trước khi thi công công trình, chủ đầu tư phải báo cho Hạt Quản lý đê Yên Định biết để bố trí lực lượng giám sát quá trình thi công theo quy định.

- Ngoài việc thi công xây dựng các hạng mục công trình theo Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư và nhà thầu thi công không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác làm ảnh hưởng đến khả năng thoát lũ lòng sông.

- Sau khi hoàn thành các hạng mục công trình, trong thời gian 5 ngày, chủ đầu tư và nhà thầu thi công phải chịu trách nhiệm hoàn trả lại mặt bằng theo hiện trạng ban đầu; thanh thải vật liệu, phế thải trong khu vực thi công.

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục phòng, chống thiên tai thỏa thuận làm cơ sở cấp giấy phép thi công xây dựng các hạng mục công trình nêu trên thuộc dự án: Nhà máy nước Quý Lộc tại xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa./. Nam

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b.cáo);
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Thị Yến